

S : 119/2022/Q ST-DS

T, ngày 23 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN S TH A THU N C A CÁC NG S

Căn cứ vào khoản 3 điều 147, điều 212, điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 119/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT TH Y:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

ã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên nhân: Ngân hàng TNHH MTV S (Việt Nam),

Địa chỉ : P1810 số 1815, tòa tháp K, lô E6, Phường M, Quận N, Thành phố H,

Địa chỉ liên lạc: Phòng 301, Lầu 3, số 1060 N, Phường T, Quận X, TP. H,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên nhân: Ông Lê Hoàng Q, sinh năm 19XX;

Bên: Ông Nguyễn Phú C, Sinh năm 19XX;

Địa chỉ : 55/26 Phường T, Quận T, Thành phố H.

2. Số thỏa thuận của các đương sự cần thực hiện sau:

2.1. Về số tiền và trách nhiệm thanh toán:

- Ngân hàng TNHH MTV S (Việt Nam) có người đại diện là ông Lê Hoàng Q và ông Nguyễn Phú C cùng thống nhất ông C còn nợ Ngân hàng TNHH MTV S (Việt Nam) số tiền tính đến ngày 05/05/2013 là 185.098.464 (một trăm tám mươi lăm triệu, không trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi bốn đồng), trong đó: Số gốc là 153.663.992 đồng; Lãi trong hạn là 29.703.361 đồng; Lãi quá hạn là 1.731.111 đồng.

- Ông Nguyễn Phú C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV S (Việt Nam) số tiền 185.098.464 (mười tám triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn, không trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm sáu mươi bốn) đồng ngay sau khi Quy định có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, ông Nguyễn Phú C còn phải thanh toán cho TNHH MTV S (Việt Nam) tiền lãi chậm trễ theo lãi suất quá hạn theo hợp đồng là 150% lãi suất trong hạn quy định vì khoản vay của ông C, tính ngày quy định của Tòa án có hiệu lực pháp luật khi ông C hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2.2. Vốn phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 4.627.462 (bốn triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm sáu mươi hai) đồng do ông Nguyễn Phú C tự nguyện nộp.

Hoàn trả cho Ngân hàng TNHH MTV S (Việt Nam) toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 4.627.462 (bốn triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm sáu mươi hai) đồng theo biên lai thu tiền số 0035109 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H.

Thi hành tức thì các quy định của pháp luật có thẩm quyền.

3. Quy định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì nghị định thi hành án dân sự, nghị quyết thi hành án dân sự có quy định thu nộp thi hành án, quy định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thi hành thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

N i nh n:

- TAND TP. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Các công sở;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TH M PHÁN

Lê Ngọc N